

SỞ GIÁO DỤC-ĐÀO TẠO PHÚ YÊN **ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA NĂM 2019**
TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ **MÔN: NGỮ VĂN**

(Đề thi có 02 trang)

Thời gian làm bài: 120 phút, không tính thời gian giao đề

I. ĐỌC HIỂU (3.00 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi từ câu 1 đến câu 4:

Khoai tây, trứng và cà phê

Có một cô con gái phàn nàn với cha mình rằng cuộc sống của cô thật khốn khổ và cô chẳng biết làm thế nào để cải thiện điều đó. Cô đã luôn cố gắng chiến đấu nghịch cảnh. Tuy nhiên, khi một vấn đề vừa được giải quyết thì lại có vấn đề khác ập tới.

Bố của cô – một đầu bếp, ông dẫn cô đi nhà ăn. Ông đặt ba cái nồi đầy nước lên bếp và đun. Khi cả ba nồi nước đã sôi, ông bỏ những củ khoai tây vào nồi thứ nhất, những quả trứng vào chiếc nồi tiếp theo và những hạt cà phê vào chiếc nồi cuối cùng.

Người cha đặt chúng ngay ngắn trong nồi và tiếp tục đun, chẳng hề nói một lời với cô con gái. Cô gái trẻ liên tục than vãn và dường như đã mất hết kiên nhẫn, cô không ngừng tự hỏi cha mình đang làm gì.

Sau hai mươi phút, người cha tắt bếp. Ông vớt khoai tây và trứng ra khỏi nồi và đặt chúng vào bát. Riêng cà phê thì ông đổ vào một chiếc cốc. Quay về phía con gái, ông hỏi: “Thế nào con gái, con nhìn thấy gì?”

- Khoai, trứng và cà phê ạ - Cô gái vội vàng trả lời.

“Lại gần hơn đi”, người cha nói, “và thử chạm vào khoai tây xem”. Cô gái làm theo và thấy chúng bị mềm ra. Người cha lại yêu cầu cô gái cầm trứng lên và bóc ra. Sau khi bóc hết lớp vỏ, cô gái thấy trứng đã chín và rất đặc. Cuối cùng, ông yêu cầu cô gái thử một ngụm cà phê. Hương thơm đậm đà của cà phê làm cô thích thú mỉm cười.

- Cha, thế chúng có nghĩa là gì? - Cô gái hỏi.

Người cha giải thích rằng khoai tây, trứng và cà phê đều phải đối mặt và cùng gặp phải một thử thách – đó là nước sôi. Tuy nhiên, cách chúng bị ảnh hưởng lại khác nhau. Khoai tây mạnh mẽ, cứng rắn nhưng cũng vì quá cứng nhắc nên khi gặp nước sôi nó bị mềm và yếu đuối. Những quả trứng dễ vỡ, nếu cứ mãi được lớp vỏ mỏng manh bao bọc thì bên trong nó sẽ chỉ là chất lỏng yếu ớt. Chỉ tới khi gặp nước sôi thì bên trong quả trứng mới trở nên đặc và chắc chắn. Tuy nhiên, chỉ có những hạt cà phê là thật đặc biệt. Khi bị đặt vào nước sôi, chúng đã tan thành nước và tạo nên sự mới mẻ.

- Thử nào tương ứng với con - người cha hỏi cô gái. “Khi thử thách đến, con sẽ ứng phó thế nào. Giống như khoai tây, như trứng hay giống như cà phê?”

(Nguồn dẫn: <http://tinhky.vn/vi/recruitment/khoai-tay-trung-va-ca-phe>)

Câu 1. Văn bản trên đề cập đến vấn đề gì?

Câu 2. Việc khoai tây mềm ra, bên trong trứng đặc lại, cà phê tan vào nước biểu hiện cho những cách ứng xử nào của con người khi gặp một hoàn cảnh bất thường trong cuộc sống?

Câu 3. Người cha cho con gái chứng kiến sự thay đổi của khoai tây, trứng và cà phê khi cùng gặp phải một thử thách nhằm mục đích gì?

Câu 4. Theo em, khi hoàn cảnh thay đổi, chúng ta cũng nên thay đổi theo có đúng không? Vì sao?

II. LÀM VĂN: (7.00 điểm)

Câu 1 (2.00 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh (chị) hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về cách ứng xử đúng đắn của con người trước nghịch cảnh cuộc đời.

Câu 2. (5.00 điểm)

Trong tùy bút *Người lái đò Sông Đà*, Nguyễn Tuân đã hai lần miêu tả hình ảnh người lái đò. Đó là “*Ông lái đã nắm chắc binh pháp của thần sông thần đá. Ông đã thuộc quy luật phục kích của lũ đá nơi ải nước hiểm trở này*” và “*Đêm ấy nhà đò đốt lửa trong hang đá, nướng ống cơm lam và toàn bàn về cá anh vũ, cá dầm xanh...cũng chả thấy ai bàn thêm một lời nào về cuộc chiến thắng vừa qua nơi cửa ải nước đủ tướng dữ quân tợn vừa rồi*”.

Phân tích vẻ đẹp hình tượng người lái đò qua hai lần miêu tả trên. Từ đó bình luận những nét độc đáo trong cách nhìn nghệ thuật của Nguyễn Tuân về con người.

-----HẾT-----

Thí sinh không được xem tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ, tên thí sinh:..... Số báo danh:.....

Chữ kí của cán bộ coi thi 1:..... Chữ kí của cán bộ coi thi 2:.....

Thời gian làm bài: 120 phút, không tính thời gian giao đề

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		Đọc – hiểu	3.00
	1	Văn bản bàn về vấn đề: Sự thích nghi của con người trước những nghịch cảnh của cuộc đời.	0.50
	2	- Khoai tây mềm ra: không thích ứng được với hoàn cảnh mới. - Bên trong trứng đặc lại, không còn yếu ớt nữa: sự thích ứng để tốt hơn trong hoàn cảnh mới. - Cà phê tan vào nước và trở nên mới mẻ hơn: thay đổi và khẳng định mình trong hoàn cảnh mới.	0.75
	3	Người cha cho con gái chứng kiến sự thay đổi của khoai tây, trứng và cà phê khi cùng gặp phải một thử thách nhằm mục đích: cho con gái hiểu được rằng, khi gặp bất trắc trong cuộc đời nếu chúng ta không biết thích ứng, thay đổi để phù hợp với hoàn cảnh, chúng ta sẽ bị cuộc sống mới đào thải.	0.75
	4	Khi hoàn cảnh thay đổi, chúng ta cũng nên thay đổi theo là đúng đắn. Vì chỉ có thay đổi mới có thể phù hợp với hoàn cảnh mới, bản thân mới có thể phát triển và khẳng định. (HS có thể có cách lí giải khác nhưng thuyết phục thì giáo viên linh hoạt ghi điểm)	1.00
II	Câu	Làm văn	7.00
	1	Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh (chị) hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về Cách ứng xử đúng đắn của con người trước nghịch cảnh cuộc đời.	2.00
		a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn	0.25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Cách ứng xử đúng đắn của con người trước nghịch cảnh cuộc đời.	0.25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận: Vận dụng tốt các thao tác lập luận, các phương thức biểu đạt, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng để viết đoạn văn cơ bản đạt các nội dung sau:	1.00
		- Giải thích vấn đề: Nghịch cảnh là hoàn cảnh trở trêu, nghịch lí, éo le mà con người không mong muốn trong cuộc sống. => Ý nghĩa của nghịch cảnh trong quá trình nhận thức của con người.	0.25
	- Bàn bạc, mở rộng: + Ý nghĩa, vai trò của nghịch cảnh trong cuộc đời của mỗi con người:	0.50	

	<p>. Cuộc đời không ai không trải qua nghịch cảnh. . Giúp rèn luyện bản lĩnh, khả năng vượt qua khó khăn, thử thách trong cuộc sống. . Là cơ hội giúp ta hiểu rõ hơn về bản thân và những người xung quanh. + Nguyên nhân phải thay đổi khi gặp nghịch cảnh: . Đề phù hợp với hoàn cảnh mới. . Khăng định năng lực bản thân. → Như vậy phải thay đổi khi gặp nghịch cảnh mới có thể đạt được thành công và thích nghi với cuộc sống.</p> <p>+ Phê phán những người: cố chấp không thay đổi hoặc nhút nhát, e sợ sẽ gặp thất bại. - Liên hệ, bài học: Chìa khóa cuộc đời nằm trong tay ta, cuộc sống chúng ta có tốt đẹp hay không, thành công hay thất bại, đó là do chính chúng ta quyết định.</p>	0.25
	d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0.25
	e. Sáng tạo: Có các diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0.25

2	Phân tích hình ảnh ông lái đò trong hai lần miêu tả trên. Từ đó bình luận những nét độc đáo trong cách nhìn nghệ thuật của Nguyễn Tuân về con người.	5.00
	1. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.	0.25
	2. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Chi tiết Người lái đò lúc vượt thác và chi tiết sau khi vượt thác trong tùy bút <i>Người lái đò sông Đà</i> của Nguyễn Tuân.	0.25
	3. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Cụ thể: 3.1. Mở bài: (0.25đ) - Giới thiệu tác giả Nguyễn Tuân, tùy bút <i>Người lái đò Sông Đà</i> , chú ý phong cách nghệ thuật của nhà văn. (Nguyễn Tuân là nhà văn có phong cách độc đáo: tài hoa, uyên bác. Thế mạnh của Nguyễn Tuân là thể văn tùy bút)	4.00

- Nêu vấn đề cần nghị luận: Trong tùy bút *Người lái đò sông Đà*, chi tiết người lái đò lúc vượt thác và chi tiết sau khi vượt thác đã thể hiện vẻ đẹp của người lao động bình thường trong cuộc đời thường ... Xây dựng hình tượng người lái đò, Nguyễn Tuân đã thể hiện những nét độc đáo trong cách nhìn nghệ thuật về con người.

3.2. Thân bài: (3.50đ)

a. Khái quát: (0.25đ)

- *Người lái đò Sông Đà* được rút ra từ tập tùy bút *Sông Đà*. Đây là kết quả của nhiều chuyến đi thực tế vùng Tây Bắc của nhà văn, đặc biệt là chuyến đi năm 1958.

- **Giới thiệu sơ lược chân dung, lai lịch nhân vật:**

+ **Công việc:** lái đò trên sông Đà, hằng ngày đối diện với thiên nhiên hung bạo.

+ **Lai lịch:** tác giả xóa mờ xuất thân, tập trung miêu tả ngoại hình để ngợi ca những con người vô danh âm thầm cống hiến.

b. Vẻ đẹp của người lái đò sông Đà qua 2 lần miêu tả:

b.1. Lần thứ nhất: Vẻ đẹp trí dũng, tài hoa (1.25đ)

- Hoàn cảnh xuất hiện:

+ Khắc họa trong tương quan với hình ảnh sông Đà hung bạo, hùng vĩ.

+ Cuộc giao tranh với ba trùng vi thạch trận; (Đoạn trích là cuộc chiến giữa ông đò với trùng vi thứ hai)

- Phân tích cuộc giao tranh giữa người và sông:

+ **Ở trùng vi thứ nhất**, vừa vào trận, sóng nước, đá sông hò la vang dậy, ủa vào bẻ gãy cán chèo, đá trái thúc vào bụng, vào hông thuyền. Nước như đò vật tùm thắt lưng ông đò rồi đánh miếng đòn độc, đánh vào chỗ hiểm. Nhưng ông đò *cố nén vết thương, hai chân vẫn kẹp chặt cuống lái, mặt méo bệch đi*. Trên con thuyền vẫn nghe rõ tiếng chỉ huy ngắn gọn và tinh táo của người cầm lái. Ông đò thực là một chiến sĩ dũng cảm, rất bình tĩnh nén mọi đau đớn để chiến thắng kẻ thù.

+ Sang **trùng vi thứ hai**, không một phút ngừng tay nghỉ mắt, ông đò thay đổi chiến thuật. Rất nham hiểm, xảo quyệt, *sông Đà tăng thêm cửa tử, bố trí cửa sinh lệch sang bên phải để đánh lừa ông lái.... Nắm chặt bờm sóng, ông đò ghì cương bám chắc lấy luồng nước, phóng nhanh vào cửa sinh mà lái miết một đường chéo*. Hành động của ông lão thành thạo, chính xác, dũng mãnh trong từng động tác, đúng là tay lái ra hoa, điều luyện của người

nghệ sĩ. Bằng trí dũng, nghị lực kiên cường, người lái đò đã đánh bại “*dòng thác hùm beo đang hồng học té mạnh*”.

+ **Trùng vi thứ ba** ít cửa hơn, nhưng bên phải bên trái đều là cửa tử. Luông sống ở ngay giữa bọn đá hậu vệ. Như một lão tướng, dày dặn kinh nghiệm, dũng cảm, nhanh gọn, dứt khoát, ông đò bình tĩnh tiến vào trận địa, rồi bất ngờ phóng thẳng, chọc thủng cửa giữa. *Con thuyền như một mũi tên lao vút xuyên nhanh qua hơi nước, vừa xuyên vừa lái được, lượn được qua cổng đá cánh mở cánh khép. Thế là qua luông chết, thế là hết cửa tử, ra đến cửa sinh,....*

-> Ông đò đã chiến thắng thiên nhiên, làm chủ cuộc đời. Cuối cùng thiên nhiên phải khuất phục dưới sự tài ba và lòng dũng cảm tuyệt vời của con người.

b.2. Lần thứ hai: Vẻ đẹp nghệ sĩ lãng mạn (1.25đ)

- Hoàn cảnh xuất hiện: sau khi ông đò đã vượt qua 3 vòng trùng vi và thành người chiến thắng.

- Phân tích: “*Đêm ấy nhà đò đốt lửa trong hang đá, nướng ống cơm lam và toàn bàn về cá anh vũ, cá dầm xanh...cũng chả thấy ai bàn thêm một lời nào về cuộc chiến thắng vừa qua nơi cửa ải nước đủ tướng dữ quân tợn vừa rồi*”.

+ Thời gian: ban đêm; không gian: nơi hang đá.

+ Nghệ thuật liệt kê hàng loạt việc làm của nhà đò: *đốt lửa - nướng ống cơm lam và toàn bàn về cá anh vũ cá dầm xanh - chả thấy ai bàn thêm một lời nào về cuộc chiến thắng vừa qua...*

- Ý nghĩa:

+ Phong thái nghệ sĩ trong cách ông nhìn nhận về công việc của mình, bình thản đến độ lạ lùng.

+ Ông chọn lối sống giản dị, yêu đời và đức tính khiêm nhường. Đó là phẩm chất đáng quý của người nghệ sĩ giữa đời thường mà tác giả đã phát hiện và ngợi ca.

c. Nghệ thuật xây dựng hình tượng nhân vật (0.5đ)

- Nguyễn Tuân có ý thức tạo nên tình huống đầy thử thách để nhân vật bộc lộ rõ phẩm chất của mình.

- Tác giả chú ý tô đậm nét tài hoa, nghệ sĩ ở ông lái đò.

- Ngôn ngữ miêu tả đầy cá tính, giàu chất tạo hình, hoàn toàn phù hợp với đối tượng.

- Thể hiện phong cách tài hoa, uyên bác của Nguyễn Tuân.

d. Bình luận:(0.25 đ)

- Người lái đò trí dũng và tài hoa đã nổi bật trên dòng sông hung bạo và trữ tình, có khả năng chinh phục thiên nhiên, bắt nó phải phục vụ con người, xây dựng đất nước.

- Đó chính là chất *vàng mười* của con người Tây Bắc nói riêng và người lao động Việt Nam nói chung trong thời kì mới.

	<p>- Qua hình tượng này, Nguyễn Tuân muốn phát biểu quan niệm: người anh hùng - nghệ sĩ không phải chỉ có trong chiến đấu, trong nghệ thuật mà còn có cả trong cuộc mưu sinh thường nhật của người lao động bình thường, vật lộn với thiên nhiên, tìm kiếm miếng cơm manh áo.</p> <p>3.3. Kết bài: (0.25đ)</p> <p>- Hình ảnh ông lái đò băng băng trên dòng thác sông Đà một cách ung dung, bình tĩnh, tự tại trong cuộc chiến đầy cam go nhưng cũng thật hào hùng, tài hoa.</p> <p>- Bài học cuộc sống từ nhân vật ông đò: ca ngợi người lao động, học tập vẻ đẹp của lòng dũng cảm, bản lĩnh kiên cường, đức tính khiêm nhường...</p>	
	<p>4. Sáng tạo</p> <p>Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p>	0.25
	<p>5. Chính tả, dùng từ, đặt câu</p> <p>Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.</p>	0.25

----HẾT----